**KHUNG MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**MÔN CÔNG NGHỆ, LỚP 7, THỜI GIAN LÀM BÀI 45 PHÚT**

**- Thời điểm kiểm tra:** *Kiểm tra khi kết thúc nội dung tuần 09*

**- Thời gian làm bài:** *45 phút*

**- Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 30% TN, 70% TL)*

**- Cấu trúc:**

+ Mức độ đề: ***40% NB; 30% TH; 20% VD; 10% VDC***

+ Phần trắc nghiệm: 3 điểm ***(gồm 12 câu hỏi; NB: 8 câu, TH: 4 câu)****, mỗi câu 0,25 điểm*

+ Phần tự luận: 7 điểm***(NB: 2 điểm; TH: 2 điểm; VD: 2 điểm; VDC: 1 điểm)***

+ Nội dung nửa đầu học kì 1: *Từ tuần 1- tuần 8*

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I** (Năm học: 2024-2025)

MÔN : Công nghệ - Lớp 7

Thời gian làm bài: 45 phút

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |  |  |  |
| **1** | **Mở đầu về trồng trọt** | **Bài 1. Nghề trồng trọt ở Việt Nam** | **\* Nhận biết**  - Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam  - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong trồng trọt.  **\* Thông hiểu**  - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt | 1TL |  |  |  |
| **Bài 2. Các phương thức trồng trọt ở Việt Nam** | **\* Nhận biết**  - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam  - Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.  **\* Thông hiểu**  - Kể tên và giải thích được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. | 2TN | 1TL |  |  |
| **2** | **Trồng và chăm sóc cây trồng** | **Bài 3. Quy trình trồng trọt** | **\* Nhận biết**  - Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt.  **\* Thông hiểu**  - Trình bày được mục đích, yêu cầu kĩ thuật của các bước trong quy trình trồng trọt.  **\* Vận dụng**  - Vận dụng kiến thức làm đất và bón phân vào thực tiễn sản xuất | 5TN | 3TN | 1TL |  |
| **Bài 4. Nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành** | **\* Nhận biết**  - Nêu được khái niệm giâm cành.  **\* Thông hiểu**  - Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành  **\* Vận dụng**  - Vận dụng kiến thức về giâm cành vào thực tiễn sản xuất ở địa phương. | 1TN | 1TN |  | 1TL |
| **TỔNG** | | | | 9 | 5 | 1 | 1 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I** (Năm học: 2024-2025)

Môn: Công nghệ - Lớp 7

Thời gian làm bài: 45 phút

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung kiến thức | Đơn vị kiến thức | Mức độ nhận thức | | | | | | | | | | | | | Tổng | | | | | | | | % tổng  Điểm |
| Nhận biết | | | Thông hiểu | | | Vận dụng | | | Vận dụng cao | | | Số CH | | | | | | Thời gian | |  | |
| Số CH | Thời gian  (phút) | Số CH | | Thời gian  (phút) | Số CH | | Thời gian  (phút) | Số CH | | Thời gian  (phút) | TN | | | TL | |  | | |  | | |
| 1 | Mở đầu về trồng trọt | Bài 1. Nghề trồng trọt ở Việt Nam | 1TL | 8 |  | |  |  | |  |  | |  |  | | | 1 | | 8,0 | | | 20,0 | | |
| Bài 2. Các phương thức trồng trọt ở Việt Nam | 2TN | 1,5 | 1TL | | 12 |  | |  |  | |  | 2 | | | 1 | | 13,5 | | | 25,0 | | |
| 2 | Trồng và chăm sóc cây trồng | Bài 3. Quy trình trồng trọt | 5TN | 3,75 | 3TN | |  | 1TL | | 8 |  | |  | 8 | | | 1 | | 14,0 | | | 40,0 | | |
| Bài 4. Nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành | 1TN | 0,75 | 1TN | |  |  | |  | 1TL | | 8 | 2 | | | 1 | | 9,5 | | | 15,0 | | |
| **Tổng** | | | 9 | 14 | 5 | | 15 | 1 | | 8 | 1 | | 8 | 12 | | | 4 | | 45 | | | **100** | | |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | | **30** | | | **20** | | | **10** | | | **30** | | | **70** | |  | | | **100** | |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | | | **30** | | | | | |  | | |  | | |  | | **100** | |

|  |  |
| --- | --- |
| Trường THCS Lương Văn Chánh  Lớp: 7A  Họ và tên:……………....………. | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I** (NH: 2024-2025)  Thời gian: 45 phút  Môn: Công nghệ **-** Lớp 7 |
| **Điểm** | **Nhận xét** |
|  |  |

**ĐỀ CHÍNH THỨC** (Đề có 2 trang)

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM** (3 điểm) Chọn câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy làm bài, mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm

**Câu 1.** Đặc điểm nào sau đây là đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao?

A. Sử dụng giống cây trồng mới có năng suất cao, có chất lượng tốt.

B. Sử dụng bất kì giống cây trồng nào.

C. Ứng dụng các thiết bị và quy trình trồng cây thủ công.

D. Sử dụng các công cụ lao động thủ công và sức kéo từ động vật.

**Câu 2.** Ở Việt Nam có mấy phương thức trồng trọt phổ biến?

A. 1 phương thức trồng trọt. B. 2 phương thức trồng trọt.

C. 3 phương thức trồng trọt. D. 4 phương thức trồng trọt

**Câu 3.** Trong các phương án dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

A. Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất → Lên luống.

B. Cày đất → Lên luống → Bừa hoặc đập nhỏ đất.

C. Bừa hoặc đập nhỏ đất → Cày đất → Lên luống.

D. Lên luống → Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất.

**Câu 4.** Cách bón phân nào sau đây không được dùng để bón phân lót cho cây trồng?

A. Rắc đều phân lên mặt ruộng. B. Bón phân theo hàng.

C. Bón phân theo hố trồng cây. D. Pha loãng với nước rồi tưới vào gốc cây.

**Câu 5.** Có mấy hình thức gieo trồng chính?

A. 1 hình thức. B. 2 hình thức. C. 3 hình thức. D. 4 hình thức.

**Câu 6.** Khi gieo trồng cần đảm bảo yêu cầu về:

A. đúng thời vụ và mật độ gieo trồng.

B. đúng thời vụ, đúng kĩ thuật, điều kiện khí hậu, độ sâu và khoảng cách thích hợp.

C. đúng khoảng cách và độ nông sâu.

D. đúng mật độ và khoảng cách.

**Câu 7.** Hãy cho biết hình thức gieo trồng ở đối với cây Mía

A. Trồng bằng hạt.

B. Trồng bằng củ.

C. Trồng bằng đoạn thân.

D. Trồng bằng cây con.

**Câu 8.** Hình thức gieo hạt thường được áp dụng đối với nhóm cây trồng nào sau đây?

A. Cây công nghiệp. B. Cây ăn quả.

C. Cây lương thực (lúa, ngô). D. Cây lấy gỗ.

**Câu 9.** Phương pháp hái không áp dụng với cây trồng nào sau đây?

A. Cam. B. Cà rốt. C. Đỗ. D. Chôm chôm.

**Câu 10.** Thu hoạch sản phẩm trồng trọt đúng thời điểm, đúng phương pháp nhằm mục đích nào sau đây?

A. Đảm bảo sự tổn thất nhỏ nhất và chất lượng sản phẩm thu được tốt nhất.

B. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao.

C. Giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và nâng cao chất lượng sản phẩm thu được.

D. Nâng cao khả năng chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng

**Câu 11.** Quy trình giâm cành tiến hành theo mấy bước?

A. theo một bước. B. theo ba bước. C. theo bốn bước. D. theo bảy bước.

**Câu 12.** Bước đầu tiên của quy trình giâm cành là:

A. Chuẩn bị giá thể giâm cành. B. Chuẩn bị cành giâm.

C. Xử lí cành giâm. D. Cắm cành giâm.

**II. PHẦN TỰ LUẬN** (7 điểm)

**Câu 13.** (2 điểm) Trình bày vai trò của trồng trọt.

**Câu 14.** (2 điểm) Hãy kể tên một số nhóm cây trồng phổ biến ở nước ta. Vì sao cây lương thực được trồng nhiều ở vùng đồng bằng sông Cửu Long?

**Câu 15.** (2 điểm) Nêu phương pháp và dụng cụ thu hoạch một số sản phẩm trồng trọt sau

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cây trồng | Phương pháp thu hoạch | Dụng cụ thu hoạch |
| 1. | Mít |  |  |
| 2. | Khoai từ |  |  |
| 3. | Rau muống |  |  |
| 4. | Cà rốt |  |  |
| 5. | Khoai lang |  |  |
| 6. | Mãng cầu |  |  |
| 7. | Khoai mì |  |  |
| 8. | Lúa |  |  |

**Câu 16.** (1 điểm)Từ 4 bước giâm cành đã học em hãy vận dụng 4 bước này để mô tả cách giâm cành rau muống?

**HẾT**

**HƯỚNG DẪN CHẤM (ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM)**

**TRẮC NGHIỆM**: (3,0 điểm)Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | A | D | A | D | B | B | C | C | B | A | C | A |

**TỰ LUẬN:** (7,0 điểm)

| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| --- | --- | --- |
| Câu 13 | \*Vai trò của trồng trọt:  - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; - Cung cấp nguyên liệu làm thức ăn cho chăn nuôi. - Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến đồ mĩ nghệ, thủ công nghiệp. - Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu; - Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến nước giải khát, nhiên liệu sinh học. - Tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động;  - Tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường, phát triển du lịch, giữ gìn bản sắc văn hóa. | 2 điểm |
| Câu 14 | \*Một số nhóm cây trồng phổ biến ở nước ta:  + Cây lương thực: lúa, ngô, khoai, sắn,...  + Cây ăn quả: cam, bưởi, táo, đào,...  + Cây lấy gỗ: bạch đàn, Sao,...  + Rau: rau lang, rau muống, bắp cải, xà lách, tía tô,...  + Cây cảnh: hoa đào, hoa mai,...  - Cây lương thực được trồng nhiều nhất ở vùng đồng bằng sông Cửu Long vì ở đây thời tiết thuận lợi, có nhiều phù sa màu mỡ, nguồn nước dồi dào giúp cây lương thực phát triển tốt. | 2 điểm  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,75 |
| Câu 15 | |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tên cây trồng | Phương pháp thu hoạch | Dụng cụ thu hoạch | | Mít | Hái | Bằng tay, kéo cắt cành,.. | | Khoai từ | Đào | Cuốc, xẻng… | | Rau muống | Cắt | Dao, lưỡi liềm,… | | Cà rốt | Nhổ | Bằng tay | | Khoai lang | Đào | Cuốc, xẻng… | | Mãng cầu | Hái | Bằng tay, kéo cắt, cành,.. | | Khoai mì | Nhổ, đào… | Bằng tay, cuốc,… | | Lúa | Cắt | lưỡi liềm, máy cắt,… | | 2 điểm  0.25  0,25  0,25  0,25  0.25  0,25  0,25  0,25 |
| Câu 16 | \*Các bước giâm cành rau muống   * - Chuẩn bị giá thể giâm cành là thùng xốp … có chọc lỗ thoát nước * - Chuẩn bị một ít cành rau muống dài 15 cm vừa bánh tẻ không quá già không quá non * - Dùng bay giâm cành rau muống vào thùng xốp   - Hàng ngày tưới nước vừa ẩm, nếu nắng quá sẽ che bớt nắng bằng bao hoặc để vào chỗ mát, sau khi ra rễ mở bao che ra | 1 điểm  0,25  0,25  0,25  0,25 |

**PHÊ DUYỆT CỦA TỔ CM GIÁO VIÊN RA ĐỀ**